

Số: /BC-UBND

Tây Hoà, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh năm 2022 và các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC nhà nước của UBND Tỉnh, Sở Nội vụ, UBND huyện đã kịp thời ban hành, triển khai thực hiện nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC. UBND huyện ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 27/01/2022 về cải cách hành chính nhà nước huyện Tây Hòa năm 2022 và đã triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính đã phân công theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND huyện. Xây dựng các Kế hoạch: số 108/KH-UBND ngày 09/5/2022 về thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Tây Hòa giai đoạn 2021-2022; số 169/KH-UBND ngày 21/7/2022 về khắc phục những hạn chế ảnh hưởng kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và những năm tiếp theo; số 164/KH-UBND ngày 19/7/2022 về Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022; Tổ chức lấy phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2022 theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND huyện với số phiếu 500 phiếu.

Nhằm sử dụng hiệu quả chỉ số CCHC thông qua việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị theo hướng lấy kết quả mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ cơ quan làm thước đo quan trọng trong đánh giá CCHC. Ngoài việc, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử của UBND huyện để nhân dân biết, theo dõi, giám sát việc thực hiện của các cơ quan hành chính nhà nước, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, công chức thường xuyên cập nhật, hướng dẫn, nâng cao chất lượng giao tiếp nhằm đảm bảo thuận tiện cho tổ chức, công dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

1.1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL): Trong năm 2022, UBND huyện ban hành 11 văn bản quy phạm pháp luật về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan thuộc UBND huyện; Quyết định ban hành Quy định trách

nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của huyện Tây Hòa¹.

1.2. Rà soát VBQPPL:

Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật luôn được chú trọng. UBND huyện giao cho Phòng Tư pháp làm đầu mối giúp UBND huyện theo dõi, rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022; đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện thường xuyên tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chứa quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý khi có yêu cầu phối hợp thẩm định; kịp thời báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát theo quy định.

1.3. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL:

UBND huyện triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các VBQPPL của cấp trên.

Công tác kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật được tiến hành thường xuyên, kịp thời, có hiệu quả, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện kiểm tra và tự kiểm tra; Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp trên phần mềm.

¹ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ huyện Tây Hòa; Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tây Hòa; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tây Hòa; Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tây Hòa; Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Tây Hòa; Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tây Hòa; Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tây Hòa; Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tây Hòa; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tây Hòa; Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Tây Hòa; Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 14/06/2022 của UBND huyện Tây Hòa về ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của huyện Tây Hòa.

2.3. Về công khai thủ tục hành chính:

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, 11 UBND xã, thị trấn thực hiện niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính, các văn bản bắt buộc phải niêm yết công khai theo quy định². Trên Trang thông tin điện tử của UBND huyện cập nhật đầy đủ Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND cấp xã.

2.4. Về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

Tiếp tục thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ, TTHC theo Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/4/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, các quy định của UBND tỉnh và Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 07/12/2016 của UBND huyện về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại UBND huyện Tây Hòa đã được UBND tỉnh phê duyệt. Xây dựng Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 25/01/2022 của UBND huyện Tây Hòa về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Tây Hòa. Ban hành Quyết định kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của UBND huyện Tây Hòa.

Triển khai thực hiện Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC lĩnh vực Đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo kịp thời, đúng quy định. 11/11 UBND xã, thị trấn đều triển khai, thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Trong năm 2022, UBND huyện đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn 6924/7008 hồ sơ thủ tục hành chính, đạt tỷ lệ 98,80%; UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trước hạn, đúng hạn 26279/26368 hồ sơ, thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 99,66%.

Đến nay, UBND huyện đã bố trí nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định (80m²), được trang bị đầy đủ các trang thiết bị hiện đại, đảm bảo thuận tiện, khoa học và thân thiện; 10/11 UBND cấp xã (Hòa Phú, Hòa Mỹ Đông, Hòa Đông, Hòa Tân Tây, Hòa Thịnh, Hòa Mỹ Tây, Hòa Bình 1, Hòa Phong, Sơn Thành Đông, Sơn Thành Tây) bố trí nơi làm

² Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, cấp xã; các quyết định công bố thủ tục hành chính mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền của UBND huyện, cấp xã; Quy chế liên thông giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện có sự phối hợp thực hiện của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 76/2016/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh; Quy định xin lỗi tổ chức, công dân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, trễ hạn trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh; các quy định có liên quan đến việc tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, công dân; số điện thoại, đường dây nóng của lãnh đạo Sở Nội vụ, UBND huyện, Phòng Nội vụ...

việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo diện tích theo quy định (40m²); UBND thị trấn Phú Thứ tiếp tục cân đối ngân sách xây dựng nhà làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo diện tích theo quy định. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của 11 UBND xã, thị trấn đều bố trí đầy đủ các trang thiết bị, đảm bảo thuận tiện và thân thiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan chuyên môn: thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát sửa đổi, bổ sung và xây dựng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, biên chế theo đúng quy định.

- Tình hình quản lý, sử dụng biên chế năm 2022 tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện được thực hiện theo đúng quy định, cụ thể: Số biên chế công chức: 88 biên chế; số biên chế viên chức: 1.325 biên chế; các Hội đặc thù: 05 biên chế.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

Trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt. Qua rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị để bố trí cán bộ, công chức phù hợp với ngành nghề đào tạo, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Hiện nay, UBND huyện đã bố trí sắp xếp công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm đã được phê duyệt.

4.2. Về công chức cấp xã

Tính đến ngày 10/12/2022, tổng số cán bộ, công chức cấp xã 235 người (cán bộ 117 người, công chức 118 người), trong đó: có 117/117, cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn đạt tỷ lệ 100%.

4.3. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

** Thực hiện các quy định về quản lý CBCCVC:*

- Triển khai thực hiện công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đúng theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Hướng dẫn của Ban Thường vụ Huyện ủy. Việc đánh giá căn cứ vào kết quả, hiệu quả công tác của CBCCVC; thẩm quyền đánh giá thuộc về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan sử dụng CBCCVC. Công tác quản lý hồ sơ CBCCVC được thực hiện thống nhất, đầy đủ theo đúng quy định tại Quyết định số 14/2006/QĐ-BNV ngày 06/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Công tác bổ nhiệm, sắp xếp, bố trí, kiện toàn công chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị được thực hiện kịp thời, góp phần ổn định tổ chức bộ máy, hoạt động có hiệu quả; công tác bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình quy định. Trong năm, UBND huyện đã thực hiện Quyết định bổ

nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo quản lý cho 02 trường hợp; Quyết định biệt phái 02 viên chức của Trung tâm PTQĐ về công tác tại phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện; Quyết định về việc thu hồi và hủy bỏ quyết định tiếp nhận, phân công công tác đối với 01 công chức cấp huyện; quyết định điều động 04 viên chức quản lý đô thị thuộc phòng Kinh tế và Hạ tầng, 01 viên chức sự nghiệp nông nghiệp thuộc phòng NN&PTNT đến nhận công tác tại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện; Quyết định điều động viên chức quản lý trường học gồm 08 trường hợp.

** Thực hiện chế độ, chính sách:*

Thực hiện đúng trình tự, thủ tục việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, chuyển ngạch, nâng ngạch và thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCVC huyện, cấp xã đúng quy định của Trung ương và phân cấp quản lý của Tỉnh; Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo quản lý cho 02 trường hợp.

Trình Sở Nội vụ đề nghị bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường MN, TH, THCS, công lập theo Thông tư 01, 02, 03 tại huyện Tây Hòa đối với 767 trường hợp.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo gửi Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định.³

4.4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Trong năm đăng ký tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng gồm các lớp: bồi dưỡng về công tác tôn giáo, tín ngưỡng; lớp QLNN ngạch chuyên viên, chuyên viên chính; lớp bồi dưỡng quản lý cấp phòng và tương đương; lớp tập huấn kỹ năng huy động sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật; lớp bồi dưỡng công tác cải cách hành chính cho cán bộ, lãnh đạo huyện và công chức phụ trách công tác cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn.

³ Báo cáo Sở Nội vụ: Việc sử dụng số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng quản nhà nước tại UBND huyện Tây Hòa; Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; về thống kê chỉ tiêu phát triển giới của quốc gia và số liệu nữ lãnh đạo quản lý năm 2021 tại UBND huyện; kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023; kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và 04 năm thực hiện kế hoạch số 58-KH/TU của Tỉnh ủy Phú Yên trên địa bàn huyện Tây Hòa; tự đánh giá, chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ quý I/2022, quý II/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tây Hòa; đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ quý I/2022, quý II/2022 của Trưởng phòng thuộc UBND huyện; báo cáo kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với thực hiện Kế hoạch số 76/TU của Tỉnh, Kế hoạch số 113-KH/HU của Huyện ủy và Chương trình hành động số 07-CTr/TU, Chương trình hành động số 08-CTr/HU của Huyện ủy.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Tình hình triển khai các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội: Thực hiện đúng, đủ các quy định về chính sách tiền lương, tiền công đối với CBCCVC, người lao động.

5.2. Về thực hiện cơ chế tự chủ đối với cơ quan hành chính: Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý đối với cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/5/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/5/2005 của Chính phủ, toàn huyện có 11/11 cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính.

5.3. Về thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp: Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, có 04/04 đơn vị trực thuộc UBND huyện thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính.

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị huyện chấp hành nghiêm chế độ, định mức và nguyên tắc tài chính; thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, qua đó đã giúp các cơ quan, đơn vị chủ động trong cân đối và quyết định chi tiêu tài chính đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Trong năm 2022, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 29/12/2021 về phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022; phối hợp với Sở Thông tin truyền thông, Hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức hội nghị chuyển đổi số “Chính quyền đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp”. Kết quả như sau:

6.1. Công Dịch vụ công trực tuyến

- Công dịch vụ công trực tuyến triển khai vận hành theo mô hình hạ tầng mới, đến nay hoạt động ổn định, thông suốt, không xảy ra sự cố hệ thống. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tích hợp chức năng thống kê tình hình giải quyết TTHC công khai trên Cổng TTĐT huyện.

- 100% cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã trên địa bàn huyện triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tổng số thủ tục hành chính được cập nhật trên Cổng dịch vụ công cấp huyện là: 285 TTHC và tại UBND cấp xã là 110 thủ tục; cung cấp 5 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 130 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; tại UBND các xã, thị trấn cung cấp 21 dịch vụ công mức độ 3. Kết quả, năm 2022, UBND huyện đã tiếp nhận trực tuyến 623 hồ sơ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

6.2. Chứng thư số/ Chữ ký số

- Hiện nay, tất cả các cơ quan, đơn vị và UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện được cấp chữ ký số với 26 chữ ký số cấp cho tổ chức và 95 chữ ký số cấp cho cá nhân. Đề nghị Ban cơ yếu Chính phủ cấp mới 02 sim ký số cho lãnh đạo huyện. Đến nay có 392 cán bộ, công chức được cấp thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi công việc.

6.3. Về Trục liên thông văn bản điện tử: Tổng số văn bản đi trên Hệ thống QLVBĐH là 8.894 văn bản điện tử được gửi qua trục liên thông; văn bản có sử dụng chứng thư số, chữ ký số: 8.894; văn bản có sử dụng chữ ký số của lãnh đạo: 8.894.

Về thư điện tử công vụ: Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Phú Yên đã được UBND huyện triển khai rộng rãi đến 100% cán bộ, công chức huyện và cấp xã.

6.4. Hạ tầng kỹ thuật: Thiết bị Hội nghị trực tuyến tại phòng họp UBND huyện hoạt động tốt, phục vụ 80 hội nghị trực tuyến từ Trung ương, tỉnh, huyện, cấp xã.

6.5. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn. Tiếp tục duy trì, cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại 11 cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và 11 UBND xã, thị trấn.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA TỈNH VỀ TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH

1. Việc thực hiện các quy định của cấp trên về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn: Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn theo Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 03/6/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách hành chính và nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong các cơ quan nhà nước các cấp. Kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính 13 lượt kiểm tra tại 20 cơ quan, đơn vị, 09 trường học và 11 UBND cấp xã.

2. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định xin lỗi tổ chức, công dân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, trễ hạn trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Kết quả, không có CBCCVC gây khó khăn, phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân.

IV. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG (PAPI) CỦA TỈNH

1. Cải thiện sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 05/4/2007 của UBTVQH về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; thường xuyên tuyên truyền phổ biến những nội dung phải công khai để Nhân dân biết, nội dung Nhân dân bàn và quyết định, nội dung Nhân dân giám sát; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức... Qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công khai, minh bạch

2.1. Công khai danh sách hộ nghèo: Thực hiện tốt việc công khai chế độ, chính sách của Bộ ngành Trung ương và của Tỉnh hàng năm, cũng như chính sách hỗ trợ đột xuất đối với người nghèo để Nhân dân biết, giám sát thực hiện; công khai điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, quy trình... để chọn hộ nghèo; danh sách hộ nghèo; chế độ, chính sách của hộ nghèo được hưởng.

2.2. Công khai thu, chi tài chính Ngân sách và các khoản đóng góp của Nhân dân: Tiếp tục phát huy vai trò giám sát của HĐND, các đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Thực hiện công khai minh bạch các báo cáo tình hình thu, chi nguồn kinh phí ngân sách để cán bộ, công chức và Nhân dân biết, kiểm tra, góp ý, giám sát theo quy chế dân chủ để kịp thời ngăn chặn và xử lý những dấu hiệu tiêu cực phát sinh.

2.3. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất: UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc công khai với người dân: thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất ở nơi cư trú; bảng giá đất hàng năm, mức giá đền bù, số hộ, diện tích đất, loại đất bị thu hồi, tài sản, cây trồng cùng với mức giá đền bù; kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư để Nhân dân biết, kiểm tra, góp ý, giám sát theo Quy chế dân chủ để kịp thời ngăn chặn và xử lý những dấu hiệu tiêu cực phát sinh.

3. Cải thiện nội dung trách nhiệm giải trình với người dân

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở không để tình trạng gửi đơn thư vượt cấp, khiếu nại đông người. Thực hiện đúng quy định công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Trong năm 2022, tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện 03 lượt, nội dung liên quan đến lĩnh vực đất đai. Kết quả xử lý giao Trung tâm phát triển quỹ đất giải quyết 02 lượt. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp nhận 100 đơn. Trong đó 02 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện (thuộc lĩnh vực đất đai 01 đơn, lĩnh vực khác 01 đơn) và 98 đơn phản ánh, kiến nghị. Lĩnh vực đất đai 55 đơn, lĩnh vực bồi thường hỗ trợ 14 đơn, lĩnh vực chính sách 04 đơn, lĩnh vực môi trường 01 đơn, lĩnh vực khác 26 đơn.

Chủ tịch UBND huyện giải quyết 02 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền và chuyển đơn đến các cơ quan đơn vị giải quyết. Cụ thể: chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện giải quyết 03 đơn, Công an huyện giải quyết 01 đơn, Trung tâm Y tế huyện giải quyết 01 đơn, giao phòng Tài nguyên và Môi trường giải quyết 42 đơn, Thanh tra huyện giải quyết 13 đơn, phòng Lao động Thương binh – Xã hội huyện giải quyết 02 đơn, Văn phòng Huyện ủy, Chính quyền huyện 01 đơn, Trung tâm Phát triển quỹ đất giải quyết 11 đơn, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai giải quyết 01 đơn, phòng Nội vụ giải quyết 04 đơn, phòng Kinh tế và hạ tầng giải quyết 02 đơn, phòng Giáo dục và Đào tạo giải quyết 05 đơn, phòng Tài chính – Kế hoạch giải quyết 01 đơn, UBND xã Hòa Mỹ Đông giải quyết 01 đơn, UBND thị trấn Phú Thứ giải quyết 05 đơn, UBND xã Hòa Đông giải quyết 02 đơn, UBND xã Hòa Phú giải quyết 01 đơn, UBND xã Hòa Bình 1 giải quyết 02 đơn.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong giám sát việc triển khai thực hiện các dự án, chương trình đầu tư trong cộng đồng trên địa bàn huyện; Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên phản ánh tình hình và báo cáo hoạt động của mình trong các phiên họp thường kỳ của UBMTTQ Việt Nam huyện, cấp xã.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn chuyên môn của Sở Nội vụ, trong năm 2022, UBND huyện đã triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC nhà nước trên các mặt sau:

Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC của UBND huyện có nhiều đổi mới tích cực, tiến hành nghiêm túc, khẩn trương theo tinh thần “việc hôm nay không để ngày mai”; trên cơ sở bám sát các văn bản của UBND tỉnh, Sở Nội vụ, UBND huyện đã triển khai thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định các nhiệm vụ được giao, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; thường xuyên chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được phân công, đảm bảo thời gian theo Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2022 đề ra.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính thuộc ngành lĩnh vực quản lý, tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân.

Tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị huyện có cơ cấu hợp lý, đảm bảo xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tránh hiện tượng chồng chéo, trùng lặp về nhiệm vụ trong giải quyết công việc. Trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành chính, công vụ của đội ngũ CBCCVC được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; đa số CBCCVC có tinh thần trách nhiệm cao, phối hợp nhịp nhàng trong công tác, trong ứng xử, giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân CBCCVC thực hiện tốt phương châm “*thân thiện, nghĩa tình; tận tụy, trách nhiệm; kỷ cương, kỷ luật*” và “*biết chào hỏi, biết lắng nghe, biết giải thích, biết xin lỗi, biết cảm ơn*”.

Trang thông tin điện tử của UBND huyện đã kết nối với trực liên thông của Tỉnh, giúp tăng khả năng truy cập, thuận tiện cho người dùng đảm bảo điều kiện để cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 ở một số lĩnh vực theo quy định của UBND tỉnh. Việc ứng dụng các phần mềm, sử dụng hệ thống Hội nghị trực tuyến tại điểm cầu huyện Tây Hòa kết nối với Tỉnh sử dụng phần mềm họp trực tuyến Microsoft Teams đã đem lại hiệu quả thiết thực trong hoạt động quản lý, điều hành của UBND huyện; các văn bản, ý kiến chỉ đạo của UBND huyện truyền đạt đến các cơ quan, đơn vị nhanh chóng, chính xác, hiệu quả cao.

2. Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số hạn chế như:

- Một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chưa quan tâm đúng mức đến công tác cải cách hành chính; công tác quản lý hành chính nhà nước có mặt còn hạn chế; vẫn còn tình trạng CBCCVC vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhất là giờ giấc làm việc.

- Chế độ thông tin báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn còn chậm; chất lượng báo cáo chưa bảo đảm theo yêu cầu về thời gian, số liệu.

VI. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023.

1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ về CCHC nhà nước của huyện năm 2023 trên địa bàn huyện.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC trên địa bàn huyện, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của CBCCVC và Nhân dân về CCHC, tạo sự đồng thuận, chung tay đẩy mạnh CCHC nhà nước đạt hiệu quả.

3. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và công khai thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực được UBND tỉnh công bố; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các thủ tục không còn phù hợp. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tiếp tục củng cố, kiện toàn các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến cấp xã thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, tăng

tính dân chủ và pháp quyền trong hoạt động điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước. Kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan theo Đề án vị trí việc làm, biên chế và cơ cấu ngạch công chức của UBND huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

6. Tiếp tục quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm phương châm “*Thân thiện, nghĩa tình; tận tụy, trách nhiệm; kỷ cương, kỷ luật*” và “*Biết chào hỏi, biết lắng nghe, biết giải thích, biết xin lỗi, biết cảm ơn*” trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 23-CT/TU ngày 03/6/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quy chế xin lỗi tổ chức, công dân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, trễ hạn trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử của UBND huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Công Trình